TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 26/2019/HSST
Ngày 23/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường

+ Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thuật – CB Hưu trí xã Đông Quang, huyện Ba Vì.

Ông Nguyễn Ngọc Minh – Chủ tịch MTTQ xã Tòng Bạt, huyện Ba Vì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:Ông Đỗ Văn Khoa - Kiểm sát viên sơ cấp .

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì.

Ngày 23/4/2019 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số:32/2019/HSST ngày 03/4/2019 đối với bị cáo Bạch Công T, sinh năm 1990; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 8, xã BT, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không*;* Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do*;* Con Ông: Bạch Công Đ, sinh năm 1964*;* Con Bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1970; Vợ: Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1990*;* Đều trú tại : Thôn 8, xã BT, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội; Tiền án : Tại bản án số 28/2009/HSST, ngày 31/3/2009 bị cáo T đã bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo T được trừ đi 02 tháng 27 ngày tạm giam , còn lại 09 tháng 03 ngày cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 18 tháng 06 ngày, kể từ ngày tuyên án , về tội: "lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Tiền sự: Không; CQĐT đã ra lệnh truy nã đối với bị cáo T, đến ngày 16/01/2019 CQĐT Công An huyện Ba Vì bắt theo lệnh truy nã ; Đã ra lệnh tạm giữ ngày 16/01/2019, đến ngày 19/01/2019 CQQĐT đã ra quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bị cáo tại ngoại tại địa phương .

Bị cáo Bạch Công T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố về tội : *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, theo khoản 1 Điều 139 - của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.Nay là khoản 1 Điều 174 – BLHS 2015. Bị cáo có mặt tại phiên tòa .

* Người bị hại :

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991.
Trú tại : Thôn 8, xã BT, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội .
(Vắng mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Đinh Thu H1, sinh năm 1978.
Trú tại : Số 3B, phố Quang Tr, thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội
(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 03/01/2010, Bạch Công T đang ở khu vực trường THPT BT- ở xã BT- huyện Ba Vì, nhìn thấy anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991- ở thôn 8- xã BT- huyện Ba Vì đang điều khiển xe môtô BKS 33M9-1290 đến. T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếm đoạt chiếc xe của anh Th, nên gọi anh Th lại và nói dối là "chở tao xuống Mỹ Đình để vay tiền mẹ tao". Anh Th tin và đồng ý chở bị cáo T xuống Hà Nội. Khi xuống đến Mỹ Đình, cả hai ngồi uống nước ở quán nước vỉa hè, bị cáo T bảo Th ngồi chờ ở đây, cho T mượn xe sang khu vực Cổ Nhuế- Từ Liêm tìm mẹ. Th đã đồng ý cho T mượn xe. Bị cáo T đi xe máy đến quán của chị Đinh Thu H1 ở phường Quang Tr, thị xã Sơn Tây. Khi gặp chị H1 thì T nói em cần vay ít tiền để lo công việc và hẹn chị H1 một tuần sẽ đến trả, T để lại chiếc xe máy BKS 33M9-1290 để làm tin và bảo chị H1 cho vay 2 triệu đồng. Chị H1 có hỏi xe máy của ai, giấy tờ xe đâu? thì T trả lời là xe của T, do vội nên không cầm theo giấy tờ, hẹn hôm sau sẽ đen giấy tờ đến. Chị H1 đã đồng ý nhận xe máy, giao tiền 2 triệu cho bị cáo T. Bị cáo T nhận tiền, sau đó cắt mọi liên lạc điện thoại với anh Th và chị H1 . Bị cáo T đã bỏ trốn khỏi địa phương. CQĐT đã ra lệnh truy nã đối với bị cáo T, đến ngày 16/01/2019 CQĐT Công An huyện Ba Vì bắt theo lệnh truy nã. Tại CQĐT Bạch Công T đã khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì số 58ngày 05/10/2010 kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu SOCO, loại xe nữ, màu sươn nâu, biển kiểm soát: 33 M9- 1290 đã qua sử dụng có giá trị: 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng chẵn).

Về dân sự : Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết ; Về vật chứng: Không có .

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 02/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bạch Công T về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ", theo khoản 1 Điều 139 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, (Khoản 1 Điều 174 – BLHS 2015).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bạch Công T về tội danh, điều luật như cáo trạng

đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 139;điểm p khoản 1; Khoản 2 Điều 46; Điều 51 - BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giam từ ngày 16/01/2019 đến ngày 19/01/2019 .Tổng hợp hình phạt của bản án số 28/2009/HSST ngày 31/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội, là 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ đi 02 tháng 27 ngày tạm giữ, tạm giam . Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan,cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Kiêm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Bạch Công T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 03/01/2010 bị cáo Bạch Công T đã dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin không đúng sự thật đối với anh Nguyễn Văn Th ở thôn 8, xã BT, huyện Ba Vì để nhằm chiếm đoạt chiếc xe môtô BKS 33M9-1290. Bị cáo T nói dối với anh Th là "chở tao xuống Mỹ Đình để vay tiền mẹ tao". Anh Th tin và đồng ý chở bị cáo T xuống Hà Nội. Khi xuống đến Mỹ Đình, cả hai ngồi uống nước ở quán nước vỉa hè, bị cáo T bảo Th ngồi chờ ở đây, cho T mượn xe sang khu vực Cổ Nhuế- Từ Liêm tìm mẹ. Th đã đồng ý cho T mượn xe. Bị cáo T đi xe máy đến quán của chị Đinh Thu H1 ở phường Quang Tr, thị xã Sơn Tây. Khi gặp chị H1 thì T nói em cần vay ít tiền để lo công việc và hẹn chị H1 một tuần sẽ đến trả, T

để lại chiếc xe máy BKS 33M9-1290 để làm tin và bảo chị H1 cho vay 2 triệu đồng. Chị H1 tin tưởng là xe máy cảu T, đã đồng ý nhận xe máy, giao tiền 2 triệu cho bị cáo T. Bị cáo T nhận tiền, sau đó cắt mọi liên lạc điện thoại với anh Th và chị H1 . Bị cáo T đã bỏ trốn khỏi địa phương. CQĐT đã ra lệnh truy nã đối với bị cáo T, đến ngày 16/01/2019 CQĐT Công An huyện Ba Vì bắt theo lệnh truy nã..

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì số 58ngày 05/10/2010 kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu SOCO, loại xe nữ, màu sươn nâu, biển kiểm soát: 33 M9- 1290 đã qua sử dụng có giá trị: 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng chẵn).

Đối với bị cáo T đã có 01 tiền án : Tại bản án số 28/2009/HSST, ngày 31/3/2009 bị cáo T đã bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo T được trừ đi 02 tháng 27 ngày tạm giam , còn lại 09 tháng 03 ngày cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 18 tháng 06 ngày, kể từ ngày tuyên án , về tội: "lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị giá được Hội đồng định giá là 1.800.000,đ, nhưng bị cáo T đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo về tội : *" Lừa đảo chiếm đoạt tài sản "*,theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh Nguyễn Văn Th được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an ninh địa phương, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong nhân dân.

Xét bị cáo Bạch Công T đã có tiền án, chưa được xóa án tích, điều đó chứng tỏ bị cáo không có ý thức tu dưỡng bản thân, không tuân thủ pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với hành vi phạm tội: " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đồng thời tổng hợp với hình phạtcủa bản án số 28/2009/HSST ngày 31/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội, là 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ đi 02 tháng 27 ngày tạm giam. Bị cáo được trừ 03 ngày tạm giam từ ngày 16/01/2019 đến ngày 19/01/2019 . Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án .

Tuy nhiên, khi lượng hình, ngoài hành vi, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủcác tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo T chiếm đoạt tài sản có trị giá 1.800.000,đ do bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, bị cáo bị truy tố và xét xử theo quy định của Bộ luật hình sự . Nên không phải chịu tình tiết tăng nặng .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo khắc phục hậu quả trả lại tài sản cho người bị hại. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, b khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, (Điểm s , bkhoản 1 điều 51 – BLHS 2015); Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình đọ hiểu biết về pháp luật còn bị hạn chế, là lao động chính, mẹ đẻ bị cáo mắc bệnh nặng có bệnh án và đơn xin giảm nhẹ hình phạt; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo , nên bị cáo được hưởng tình tiết theo khoản 2 Điều 46 – BLHS 1999 (Khoản 2 Điều 51- BLHS 2015)

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo Bạch Công T điều kiện khó khăn không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với chị Đinh Thu H1 là người đã giữ chiếc xe máy làm tin để cho bị cáo T vay số tiền 2.000.000đ. Chị Hà không biết nguồn gốc chiếc xe cho T phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. HĐXX không xét .

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SOCO, loại xe nữ, màu sơnnâu, biển kiểm soát: 33 M9- 1290. CQĐT Công An huyện Ba Vì đã điều tra làm rõ là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Th, Ngày 18/01/2010 anh Th đem số tiền 2.100.000,đ đưa cho bà Đinh Thu H1 để chuộc xe và đã sử dụng, sau đó bị cáo T đã hoàn trả cho anh Th đủ số tiền 2.100.000,đ . Anh Th đã nhận lại xe và không yêu cầu gì về dân sự và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo . HĐXX không xét .

Chị Đinh Thu H1 có cho bị cáo T cắm xe và cho vay 2.000.000,đ ngày 03/01/2010, đến ngày 18/01/2010 anh Nguyễn Văn Th là chủ xe xin chuộc, bà H1 đã nhận thêm 100.000,đ tiền lãi, tổng cộng là 2.100.000,đ . Nay bà H1 không có yêu cầu gì phần dân sự . HĐXX không xét .

Về phần dân sự : HĐXX không xét .

Về tang vật, vật chứng: Không có, HĐXX không xét .

Về án phí: Bị cáo Bạch Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1./Tuyên xử: Bị cáo Bạch Công T phạm tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

2./Căn cứ khoản 1 Điều 139; Điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 51- Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; (Căn cứ Khoản 1 Điều 174; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều

56 Bộ luật hình sự năm 2015); Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Bạch Công T 06(Sáu) tháng tù (Được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 16/01/2019 đến ngày 19/01/2019).Tổng hợp hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ đi 02 tháng 27 ngày tạm giữ, tạm giam của bản án số 28/2009/HSST ngày 31/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội . Buộc bị cáo Bạch Công T phải chấp hành tổng hợp hình phạt chung là 15 (Mười lăm) tháng tù . Thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án .Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bạch Công T.

3./Về dân sự : Không xét .

4./Về án phí: Bị cáo Bạch Công T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5./Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Thi hành án huyện Ba Vì; Sở tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lã Hùng Cường